

Bản án số: 14/2024/HS-PT

Ngày: 15-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Thương Huyền

Bà Phạm Uyên Thy

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 413/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K, Ngô Minh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Đặng Thị L (tên gọi khác: M); Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1966 tại S (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: Số B AT D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà không số, kế số B D, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn H (đã chết) và 01 con, sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

2. Cù Thị Yến K (tên gọi khác: Y); Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1977 tại Vĩnh Long; Thường trú: Ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Số B T, tổ D, KP D, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông Cù Ngọc T1 (đã chết) và bà Trương Ngọc P; Bị cáo chưa có chồng, có 01 con, sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 1. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 269/2005/HSST ngày 28/11/2005, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 03 tháng, kể từ ngày tuyên án. 2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 247/2015/HSST ngày 24/7/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) ngày tù, về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2014 và được tuyên trả tự do tại phiên tòa.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/02/2022 đến ngày 11/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Có mặt.

3. Ngô Minh T; Sinh ngày 29 tháng 12 năm 1999 tại Đồng Tháp; Thường trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Minh Đ1 và bà Trần Thị Bé H1; Bị cáo có vợ tên Diệp Kim X và 01 con, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 0008540/QĐ-XPHC ngày 05/6/2020, Công an P2, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, với số tiền là 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong Quyết định vào ngày 02/11/2020.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” – Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Thị T2 bị xử phạt về tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Võ Thanh H2, Nguyễn Bá K1, Võ Ngọc Phương O, Lê Thanh T3, Trương Nguyễn Kim N, Đinh Thị Bích H3, Nguyễn Thị D, Trần Thị T4, Nguyễn Thái Đăng D1, Lợi Thị Hồng L1 cùng bị xử phạt về tội “Đánh bạc” nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 02/02/2022 (nhằm ngày mùng 2 Tết Nguyên đán Canh Dần), tại khu vực lối đi công cộng (trước nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Trật tự Xã hội Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an P3, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Đặng Thị L và Nguyễn Thị T2 đang tổ chức cho Cù Thị Yến K, Võ Thanh H2, Ngô Minh T, Nguyễn Bá K1, Lợi Thị

Hồng L1, Võ Ngọc Phương O, Lê Thanh T3, Trương Nguyễn Kim N, Đinh Thị Bích H3, Nguyễn Thị D, Trần Thị T4, Nguyễn Thái Đăng D1 chơi đánh bạc, dưới hình thức bài cào 03 lá đếm nút thắng thua bằng tiền, làm cái xoay tua theo vòng (ai cũng được làm tụ cái trong sòng bài); ngoài ra, nếu ai có nhiều tiền vốn và có nhu cầu thì vẫn được làm tụ cái nhiều lần (không cần phải chờ đến tua làm tụ cái) và ai có ít tiền vốn mà không có nhu cầu làm tụ cái thì được nhường lại tụ cái cho người khác; sòng bài quy định mỗi tụ bài đặt từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/ván bài và không giới hạn số lượng người tham gia mỗi tụ bài.

Tại sòng bài khi Công an bắt quả tang, lúc này Cù Thị Yến K đang làm tụ cái, mỗi tụ đặt từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/ván bài và Võ Thanh H2, Ngô Minh T đặt chung 01 tụ bài; Lợi Thị Hồng L1 cùng người thanh niên (không rõ lai lịch) đặt chung 01 tụ bài; Võ Ngọc Phương O cùng người thanh niên (không rõ lai lịch) đặt chung 01 tụ bài; Nguyễn Thị D cùng người phụ nữ (không rõ lai lịch) đặt chung 01 tụ bài; Trần Thị T4 cùng người thanh niên (không rõ lai lịch) đặt chung 01 tụ bài; Nguyễn Thái Đăng D1 cùng nhiều người khác (thanh niên và phụ nữ, không rõ lai lịch) đặt chung 01 tụ bài.

Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang, lợi dụng sơ hở có một số đối tượng đã bỏ chạy thoát.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Thị L và Nguyễn Thị T2 khai nhận: Do muốn có thêm tiền tiêu xài cá nhân, nên từ ngày 01/02/2022 (nhằm ngày mùng 1 Tết Nguyên đán Canh Dần) Đặng Thị L đứng ra tổ chức cho các đối tượng đến chơi đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá đếm nút thắng thua bằng tiền, tại khu vực lối đi công cộng (trước địa chỉ nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) từ khoảng 14 giờ 00 phút đến 20 giờ 00 phút hàng ngày.

Hình thức chơi đánh bài cào 03 lá đếm nút tại sòng bài như sau: Các tụ bài tham gia chơi đánh bài cào 03 lá đếm nút sẽ đặt tiền xuống chiếu bạc rồi nhà làm tụ cái sẽ cầm bài chia đều mỗi tụ bài là 03 lá bài, sau đó nhà cái và các con bạc đặt tụ bài mở bài và đếm nút để tính thắng thua với nhau, nhà làm cái sẽ ăn thua trực tiếp với các con bạc đặt tụ.

Quá trình tổ chức đánh bạc, L thuê Nguyễn Thị T2 phụ giúp lấy tiền xâu và được trả công sau mỗi buổi chơi, L cung cấp bài, chiếu dùng làm chiếu bạc, ghế và mua nước uống cho các con bạc tham gia đánh bạc; L quy định cứ mỗi 06 ván bài thì sẽ thu từ nhà làm cái 100.000 đồng (nếu nhà cái thắng). Tổng số tiền L thu lợi bất chính vào ngày 01/02/2022 là 2.700.000 đồng, trừ 200.000 đồng tiền mua nước cho con bạc, còn lại 2.500.000 đồng, L chia cho T2 700.000 đồng và còn lại 1.800.000 đồng L đã tiêu xài hết.

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 02/02/2022 (nhằm ngày mùng 2 Tết Nguyên đán Canh Dần), L tổ chức cho các con bạc chơi đánh bài cào 03 lá đếm nút ăn tiền với mức độ ăn thua mỗi ván từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng và

L trực tiếp lấy tiền râu tụ cái. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 02/02/2022, khi L vừa lấy râu được khoảng 200.000 đồng thì L thấy Nguyễn Thị T2 đến, nên L giao nhiệm vụ lấy tiền râu lại cho T2, còn L đi vào nhà làm công việc nhà và cầm theo số tiền râu 200.000 đồng; sau đó T2 phụ L lấy tiền râu được 600.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, T2 bỏ chạy thoát và làm rơi mất 600.000 đồng.

Các con bạc tham gia đánh bạc khai nhận như sau:

1/ Cù Thị Yên K (làm tụ cái) mang theo số tiền 20.000.000 đồng, sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 6.500.000 đồng. Trong thời gian làm tụ cái, có đối tượng tên N1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) phụ giúp làm cái và chung chi tiền ăn thua cho các con bạc, Yên K đã cho N1 500.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, N1 đã trốn thoát và thu giữ trong người Khang 26.000.000 đồng (trong đó có 10.000.000 đồng là tiền cá nhân không dùng đánh bạc).

2/ Võ Thanh H2 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì H2 mang theo số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền, số tiền 2.000.000 đồng còn lại sử dụng để tiêu xài cá nhân. H2 đặt ké tụ bài của Ngô Minh T. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, H2 tham gia chơi được nhiều ván bài và thua 1.000.000 đồng, khi bị bắt Hậu bị tạm giữ trong người số tiền 3.000.000 đồng.

3/ Ngô Minh T khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì T mang theo số tiền 2.700.000 đồng, sử dụng 2.700.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Thúc cho H2 ké tiền vào tụ bài của T. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, T tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 1.700.000 đồng, khi bị bắt T bị tạm giữ trên chiếu bạc 1.000.000 đồng.

4/ Nguyễn Bá K1 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì K1 mang theo số tiền 9.000.000 đồng, sử dụng 9.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, K1 tham gia chơi được nhiều ván bài và thắng 2.000.000 đồng, khi bị bắt K1 bị tạm giữ trong người 11.000.000 đồng.

5/ Lợi Thị Hồng L1 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì L1 mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, L1 tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 3.100.000 đồng, khi bị bắt L1 bị tạm giữ trong người 1.900.000 đồng. Tham gia cùng tụ bài của L1 còn có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đặt ké 500.000 đồng.

6/ Võ Ngọc Phương O khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì O mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, O tham gia chơi được nhiều ván

bài và bị thua 1.000.000 đồng, khi bị bắt O bị tạm giữ trong người 4.000.000 đồng. Tham gia cùng tụ bài của O còn có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đặt ké 500.000 đồng.

7/ Lê Thanh T3 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì T3 mang theo số tiền 10.000.000 đồng, sử dụng 10.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, T3 tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 2.000.000 đồng, khi bị bắt T3 bị tạm giữ trong người 7.000.000 đồng và tạm giữ trên chiếu bạc 1.000.000 đồng.

8/ Trương Nguyễn Kim N khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì N mang theo số tiền 2.800.000 đồng, sử dụng 2.800.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, N tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 2.000.000 đồng, khi bị bắt N bị tạm giữ trên chiếu bạc 800.000 đồng.

9/ Đinh Thị Bích H3 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì H3 mang theo số tiền 6.000.000 đồng, sử dụng 6.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, H3 tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 3.000.000 đồng, khi bị bắt H3 bị tạm giữ trên chiếu bạc 2.000.000 đồng và H3 làm rơi mất 1.000.000 đồng.

10/ Nguyễn Thị D khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì D mang theo số tiền 3.000.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, D tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 1.500.000 đồng, khi bị bắt D bị tạm giữ trong người 1.500.000 đồng. Tham gia cùng tụ bài của D còn có 01 phụ nữ (không rõ lai lịch) đặt ké 500.000 đồng.

11/ Trần Thị T4 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì T4 mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, T4 tham gia chơi được nhiều ván bài và thắng 500.000 đồng, khi bị bắt T4 bị tạm giữ trong người 5.000.000 đồng và tạm giữ trên chiếu bạc 500.000 đồng. Tham gia cùng tụ bài của T4 còn có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đặt ké 1.500.000 đồng.

12/ Nguyễn Thái Đăng D1 khi đến địa điểm trên để đánh bài ăn tiền thì D1 mang theo số tiền 3.000.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để chơi đánh bài ăn tiền. Từ khi chơi đánh bài đến khi bị Công an bắt, D1 tham gia chơi được nhiều ván bài và bị thua 2.500.000 đồng, khi bị bắt D1 bị tạm giữ trên chiếu bạc 500.000 đồng. Tham gia cùng tụ bài của D1 còn có nhiều người thanh niên và phụ nữ khác (không rõ lai lịch) đặt ké, nhưng không rõ số tiền của họ đã đặt.

Đối với đối tượng tên N1 (đã phụ giúp Cù Thị Yên K trong quá trình làm cái và đã bỏ chạy trốn thoát tại thời điểm bắt quả tang) và các đối tượng đã tham

gia đánh bạc vào ngày 02/02/2022 (đã bỏ chạy trốn thoát tại thời điểm bắt quả tang), do không rõ lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 không có căn cứ để làm rõ và xử lý trong vụ án này.

Tại Bản án số: 18/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Cù Thị Yến K 03 (ba) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. (Bị cáo Cù Thị Yến K được khấu trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 02/02/2022 đến ngày 11/02/2022 theo quy định của pháp luật).

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 03 (ba) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. (Bị cáo được khấu trừ vào thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 02/02/2022 đến ngày 25/02/2022 theo quy định của pháp luật).

Ngoài ra, bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T2 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”; xử phạt các bị cáo Võ Thanh H2, Nguyễn Bá K1, Võ Ngọc Phương O, Lê Thanh T3, Trương Nguyễn Kim N, Đinh Thị Bích H3, Nguyễn Thị D, Trần Thị T4, Nguyễn Thái Đăng D1, Lợi Thị Hồng L1, mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, xử phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 03/3/2023, các bị cáo Cù Thị Yến K và Ngô Minh T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 07/3/2023, bị cáo Đặng Thị L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo như đã nêu trên. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo Đặng Thị L chỉ xin xem xét bị cáo phạm tội mang tính bộc phát vào ngày nghỉ tết nguyên đán, hiện đang điều trị bệnh cao huyết áp, sỏi túi mật, tiểu đường type 2, rối loạn lipid máu, xin được hưởng án treo để tiếp tục

chữa bệnh và chăm lo cho mẹ già. Bị cáo Cù Thị Yến K cung cấp tình tiết mới có bà nội chồng Võ Thị C là bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh chồng Phạm Phú P1 là liệt sĩ, mẹ chồng Từ Thị H4 là người có công được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, xin được hưởng án treo để điều trị bệnh thiếu máu tim. Bị cáo Ngô Minh T xin hưởng án treo để tiếp tục đi làm chăm sóc vợ và con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi xét xử đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cù Thị Yến K cung cấp tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với bị cáo K. Xét kháng cáo của các bị cáo thì bị cáo L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” giữ vai trò đầu vụ, bị cáo K làm cái, số tiền đánh bạc lớn; các bị cáo K, T có nhân thân xấu, trong đó bị cáo K từng bị kết án về tội “Đánh bạc” và bị cáo T đã từng bị phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nay tiếp tục phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên không có cơ sở xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K và Ngô Minh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K và Ngô Minh T không tự bào chữa và không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K và Ngô Minh T về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với Tòa án nhân dân Quận 8, Thẩm phán, thư ký Tòa án có hành vi chuyển hồ sơ kháng cáo trễ hạn (vụ án xét xử ngày 22/02/2023 nhưng đến ngày 27/10/2023 mới chuyển hồ sơ đến Tòa án cấp phúc

thẩm), vi phạm quy định tại Điều 339 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[3] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 02/02/2022, tại lối đi trước nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Đặng Thị L, Nguyễn Thị T2 đang tổ chức cho các bị cáo Cù Thị Yến K, Võ Thanh H2, Ngô Minh T, Nguyễn Bá K1, Lợi Thị Hồng L1, Võ Ngọc Phương O, Lê Thanh T3, Trương Nguyễn Kim N, Đinh Thị Bích H3, Nguyễn Thị D, Trần Thị T4, Nguyễn Thái Đăng D1 đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá đếm nút thắng thua bằng tiền, làm cái xoay tua theo vòng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 81.400.000 đồng (gồm: 34.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 47.400.000 đồng thu giữ trên người các con bạc dùng đánh bạc).

[3.2] Bản án sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 22-02-2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Đặng Thị L về tội “Tổ chức đánh bạc” và áp dụng khoản 2 Điều 321 đối với các bị cáo Cù Thị Yến K, Ngô Minh T là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K và Ngô Minh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[4.1] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” đối với bị cáo L và quyết định mức hình phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc” đối với mỗi bị cáo K, T là phù hợp, đã xem xét đầy đủ, toàn diện đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm mà các bị cáo thực hiện, cũng như cân nhắc đến vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và nhân thân của các bị cáo.

[4.2] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo K cung cấp tình tiết mới thể hiện gia đình bị cáo có bà nội chồng Võ Thị C là bà mẹ Việt Nam anh hùng, mẹ chồng bà T5 Thì H4 là người có công, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, anh chồng Phạm Phú P1 là liệt sỹ. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm ghi nhận, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.3] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét: Bị cáo L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, giữ vai trò cầm đầu; bị cáo K tham gia đánh bạc với số tiền 10.000.000

đồng và làm cái tại thời điểm bắt quả tang. Các bị cáo K, T đều là người có nhân thân xấu, trong đó bị cáo K từng nhiều lần bị xử phạt về tội “Đánh bạc” vào các năm 2005 và năm 2015, bị cáo T bị xử phạt vi phạm hành chính về cùng hành vi “Đánh bạc” năm 2020, nhưng các bị cáo không chịu sửa đổi mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, không có cơ sở xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

[4.4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K, Ngô Minh T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đặng Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Cù Thị Yến K 03 (ba) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 02/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 03 (ba) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2022 đến ngày 25/02/2022.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Các bị cáo Đặng Thị L, Cù Thị Yến K, Ngô Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 8; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THADS Quận 8; (1)
- TAND Quận 8; (2)
- Công an Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

